LỊCH HỌC KỲ PHỤ HÈ NĂM HỌC 2017-2018
KHÓA ĐẠI HỌC 50 VÀ CÁC KHÓA CŨ

MÃ	MÔN HỌC	NGÀNH	GiỜ	TIẾT	HT	Tháng 4								Tháng 5																															Tháng 6																															
						T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
						23	24	25	26	27	28	29	30	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
50-1	NLCBCN Mác - Lê nin 1	Chung	48	Tối	E8			NGHỈ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG					NGHỈ LỄ 30 THÁNG 4 VÀ 01 THÁNG 5		5	5	5	5	5	5	5	5	5	3																					THI CUỐI KHÓA																				XÉT TỐT NGHIỆP										
50-2	NLCBCN Mác - Lê nin 2	Chung	48	Tối	E8																				5	5	5	5	5	5	5	5	5	3																																									
50-3	ĐLCM của đảng CSVN	Chung	48	Tối	E2																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							
50-4	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Chung	45	Tối	E2																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-5	Ngoại ngữ 1	Chung	45	Sáng	H57																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-6	Ngoại ngữ 2	Chung	45	Sáng	H57																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-7	Ngoại ngữ 3	Chung	48	Chiều	H43																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							
50-8	Tin học đại cương	Chung	48	Sáng	H44																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							
50-9	Tâm lý học đại cương	Chung	45	Tối	E3																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-10	Giáo dục học đại cương	Chung	45	Tối	E4																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-11	Thống kê toán học	Chung	45	Chiều	E1																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-12	Phương pháp NCKH	Chung	45	Tối	E																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-13	Cơ sở VHVN	Chung	30	Tối	E1												5	5	5	5	5	5																																																							
50-14	Quản lý hành chính nhà nước	Chung	30	Tối	E2												5	5	5	5	5	5																																																							
50-15	Pháp luật đại cương	Chung	30	Tối	E3												5	5	5	5	5	5																																																							
50-16	Tâm lý học Thể dục thể thao	SP	45	Tối	E2																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-17	Giáo dục học Thể dục thể thao	SP	45	Tối	E3																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-18	Sinh lý Thể dục thể thao 1	SP,YS,QL	45	Tối	E2										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																					
50-19	Sinh lý Thể dục thể thao 2	SP,YS,QL	30	Tối	E1																			5	5	5	5	5	5																																																			
50-20	Giải phẫu Thể dục thể thao	Chung	48	Tối	E3																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							
50-21	LL&PP Giáo dục thể chất 1	SP,QL,YS	45	Tối	E3										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																					
50-22	LL&PP Giáo dục thể chất 2	SP,QL,YS	30	Tối	E2																			5	5	5	5	5	5																																																			
50-23	Thể dục thể thao trường học	SP	48	Tối	E4																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							
50-24	Quản lý Thể dục thể thao	SP	45	Sáng	H56																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-25	Đo lường Thể thao	Chung	30	Tối	E4												5	5	5	5	5	5																																																								
50-26	Giao tiếp sư phạm	SP	30	Tối	E1				5	5	5	5			5	5																																																														
50-27	Y học Thể dục thể thao 1	Chung	45	Tối	E4										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																					
50-28	Xoa bóp Thể dục thể thao 2	SP, YS	30	Sáng	H54				5	5	5	5			5	5																																																														
50-29	Lịch sử Thể dục thể thao	SP.HL,YS	30	Tối	E3				5	5	5	5			5	5																																																													
50-30	ĐL TDTT của đảng CSVN	SP,YS	30	Tối	E4				5	5	5	5			5	5																																																															
50-31	Âm nhạc vũ đạo	SP,QL,YS	30	Sáng					5	5	5	5			5	5																																																														
50-32	Công tác đoàn đội	SP	30	Sáng	H55				5	5	5	5			5	5																																																														
50-33	LL&PP giảng dạy Điền kinh 1	SP	42	Sáng																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-34	LL&PP giảng dạy Điền kinh 2	SP	62	Sáng																																				5	5	5	5	5			5	5	5	5	5	5	5	2																					
50-35	LL&PP giảng dạy Thể dục 1	SP	42	Sáng																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-36	LL&PP giảng dạy Thể dục 2	SP	62	Chiều																																				5	5	5	5	5			5	5	5	5	5	5	5	2																					
50-37	LL&PP giảng dạy Bơi lội 1	SP	45	Chiều																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-38	LL&PP giảng dạy Bơi lội 2	SP	42	Chiều																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-39	LL&PP giảng dạy Bóng đá 1	SP	42	Chiều																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-40	LL&PP giảng dạy Bóng đá 2	SP	30	Chiều					5	5	5	5			5	5																																																														
50-41	LL&PP giảng dạy Bóng chuyền 1	SP	42	Sáng																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-42	LL&PP giảng dạy Bóng chuyền 2	SP	30	Sáng					5	5	5	5			5	5																																																														
50-43	LL&PP giảng dạy Cầu lông 1	SP	45	Chiều																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-44	LL&PP giảng dạy Cầu lông 2	SP,HL,YS	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-45	LL&PP giảng dạy Võ	SP,HL,YS	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-46	LL&PP giảng dạy Bóng rổ	Chung	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-47	LL&PP giảng dạy Cờ vua	SP,HL,YS,QL	30	Sáng					5	5	5	5			5	5																																																														
50-48	LL&PP giảng dạy Đá cầu	SP	30	Chiều					5	5	5	5			5	5																																																														
50-49	LL&PP giảng dạy Bóng bàn	SP,HL,QL	42	Chiều																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-50	LL&PP giảng dạy Bóng ném	Chung	45	Chiều																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-51	LL&PP giảng dạy Quần vợt	Chung	42	Sáng																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-52	LL&PP giảng dạy Bắn súng	SP,HL	30	Sáng													5	5	5	5	5	5																																																								
50-53	Tâm lý học Thể dục thể thao	HL,YS.QL	45	Tối	E4																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-54	Tâm lý học lứa tuổi	HL	30	Tối	E2				5	5	5	5			5	5																																																														
50-55	Giáo dục học Thể dục thể thao	HL,YS,QL	45	Sáng	H55																												5	5	5	5	5	5	5	5	5																																							
50-56	Giao tiếp sư phạm	HL	30	Tối	E5				5	5	5	5			5	5																																																															
50-57	Sinh lý Thể dục thể thao	HL	45	Sáng	H56										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																						
50-58	Sinh hóa Thể dục thể thao	HL,YS	45	Sáng	H57										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																						
50-59	LL&PP HLTT 1	HL	45	Chiều	H54										5	5	5	5	5	5	5	5	5																																																						
50-60	LL&PP HLTT 2	HL	45	Chiều	H54																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-61	Quản lý TDTT	HL	30	Tối	E6				5	5	5	5			5	5																																																															
50-62	Hồi phục Thể thao	HL	45	Sáng	H55				5	5	5	5			5	5	5	5	5																																																								
50-63	Vệ sinh Thể dục thể thao	HL,YS,QL	30	Sáng	H54												5	5	5	5	5	5																																																							
50-64	Kinh tế học Thể dục thể thao	HL	30	sáng	H55												5	5	5	5	5	5																																																							
50-65	Xã hội học Thể dục thể thao	HL	30	Sáng	H56												5	5	5	5	5	5																																																							
50-66	Dinh dưỡng Thể thao	HL	45	Sáng	H21																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-67	Sinh cơ Thể dục thể thao	HL,YS	45	Tối	H42																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-68	LL&PP huấn luyện Điền kinh 1	HL	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-69	LL&PP huấn luyện Điền kinh 2	HL	45	Chiều																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-70	LL&PP huấn luyện Thể dục 1	HL	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-71	LL&PP huấn luyện Thể dục 2	HL	45	Chiều																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-72	LL&PP huấn luyện Bơi lội 1	HL	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-73	LL&PP huấn luyện Bơi lội 2	HL	30	Sáng													5	5	5	5	5	5																																																									
50-74	LL&PP huấn luyện Bóng đá	HL,QL	42	Chiều																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-75	LL&PP huấn luyện Cử tạ	HL	30	Chiều													5	5	5	5	5	5																																																									
50-76	LL&PP huấn luyện Bóng chuyền	HL,QL,YS	42	Chiều																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-77	LL&PP huấn luyện Vật	HL	30	Sáng													5	5	5	5	5	5																																																										
50-78	LL&PP giảng dạy Điền Kinh	YS,QL	42	Chiều																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-79	LL&PP giảng dạy Thể dục	YS,QL	42	Chiều																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-80	LL&PP giảng dạy Bơi lội	YS	45	Sáng																																					5	5	5	5			5	5	5	5	5																								
50-81	Quản lý Thể dục thể thao	YS	30	Sáng	H57												5	5	5	5	5	5																																																								
50-82	LL&PP giảng dạy Bóng đá	YS	42	Chiều																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-83	LL&PP giảng dạy Bơi lội	QL	42	Sáng																												5	5	5	5	5	5	5	5	2																																								
50-84	Lịch sử Thể dục thể thao	QL	45	Tối	H43																			5	5	5	5	5	5	5	5	5																																											
50-85	LL&PP giảng dạy Võ	QL	30	Sáng																												5	5	5	5	5	5																																												
50-86	LL&PP giảng dạy Cầu lông	QL	42	Sáng																			5	5	5	5	5	5	5	5	2																																															
50-87	ĐLTDTT của đảng CSVN	QL	48	Tối	E5																																				5	5	5	5			5	5	5	5	5	3																							

Ghi chú:

Sau 02 buổi học, Giáo viên các môn học chốt danh sách và nộp lại danh sách sinh viên thực học cho phòng Đào tạo để phục vụ công tác tổ chức thi cho sinh viên

Bắc Ninh, Ngày 9 tháng 5 năm 2018

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

TS. Trần Trung